

## Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

#### I. Giới thiệu về gói thầu

**Tên dự án:** Nhà văn hóa thôn Xuân Phao (Xuân Đông), xã Đại Đồng.

**Tên gói thầu:** Gói thầu 01: Thi công xây dựng công trình và lắp đặt thiết bị.

**Chủ đầu tư:** Ban QLDA đầu tư xây dựng xã Đại Đồng.

**Nguồn vốn:** Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ 5,0 tỷ đồng; ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư phần còn lại.

**Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính:**

- Loại, nhóm dự án: Công trình dân dụng, dự án nhóm C;
- Loại, cấp công trình: Công trình văn hóa, cấp III.

**Địa điểm xây dựng:** Xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

**Mục tiêu đầu tư xây dựng:** Xây dựng công trình nhằm đáp ứng cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động chính trị, văn hóa - xã hội của nhân dân thôn Xuân Phao (Xuân Đông), đồng thời góp phần nâng cao tiêu chí xã nông thôn mới.

**1. Phạm vi công việc của gói thầu:** Gói thầu 01: Thi công xây dựng công trình công trình Nhà văn hóa thôn Xuân Phao (Xuân Đông), xã Đại Đồng theo đúng hồ sơ thiết kế được duyệt và theo mô tả công việc mời thầu, khối lượng mời thầu (trong bảng chi tiết hạng mục xây lắp - Mẫu số 01).

#### 2. Quy mô đầu tư xây dựng:

2.1. Quy mô đầu tư: Xây dựng Nhà văn hóa thôn Xuân Phao (Xuân Đông) tại khuôn viên đất nhà văn thôn hiện có, tổng diện tích khuôn viên đất theo quy hoạch là 2.146,8 m<sup>2</sup>. Đầu tư xây dựng các hạng mục: Nhà văn hóa; hạng mục phụ trợ (nhà vệ sinh; công, tường rào; bể nước; cột cờ; hệ thống sân, thoát nước, bồn cây, cây xanh, chiếu sáng; phá dỡ công trình cũ) và đầu tư mới trang thiết bị cho nhà văn hóa.

#### 2.2. Giải pháp kỹ thuật chủ yếu:

##### a. Nhà văn hóa:

+ Giải pháp kiến trúc: Nhà cao 01 tầng, diện tích xây dựng 368,2 m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn xây dựng 398,4 m<sup>2</sup>. Mặt bằng công trình hình Nhật, kích thước 27,9x11,7m, chiều cao công trình 9,00 m. Công năng công trình gồm sân khấu, khán phòng, phòng thư viện văn hóa, phòng kho + truyền thanh.

##### + Giải pháp kết cấu:

- Phần móng: Dùng móng băng BTCT mác 300 đặt trên nền đất được gia cố cọc tre dài 2,5m, mật độ 25 cọc/m<sup>2</sup>, trên đầu cọc đệm đá mặt đầm chặt dày 0,3m;

Lót móng dùng bê tông mác 100 dày 10 cm; tường móng xây gạch không nung VXM75#, giằng móng BTCT mác 200 đổ tại chỗ; nền nhà tôn đá mặt đầm chặt.

- Phần thân: Kết cấu khung chịu lực BTCT: cột, dầm, sàn mái đổ BTCT mác 300 tại chỗ, tư-ờng chèn bằng gạch không nung cốt liệu ximăng, VXM75#;

- Mái: Xây thu hồi, đổ giằng thu hồi BTCT mác 250 đỡ xà gồ thép hình, phía trên lợp ngói tráng men kích thước 305x400mm.

+ Giải pháp hoàn thiện: Toàn nhà trát VXM75# dày 1,5cm, lăn sơn 3 nước; Hệ thống cửa đi dùng cửa gỗ lim pano kính (kính dày 10 ly mài vát cạnh), khuôn kép; các cửa sổ dùng cửa khung nhôm hệ giả gỗ, kính 2 lớp dày 6,38mm; các ô thoáng cửa đi và cửa sổ có hoa sắt hình bảo vệ; Bậc tam cấp ốp đá granite; Nền nhà lát gạch granite 800x800mm, chân tường trong nhà ốp gạch granite cao 150mm; nền sân khấu lát tấm gỗ nhựa ghép hèm; trần khu vực sân khấu và khán phòng đóng trần nhôm Multi B130-30.

+ Giải pháp cấp điện: Nguồn điện lấy từ cột điện hạ thế sẵn có của thôn thông qua cáp CXV/DSTA 2x35mm<sup>2</sup> dẫn đến tủ điện tổng của nhà. Dây cáp cho các khu vực và thiết bị dùng dây CXV có tiết diện phù hợp. Tất cả hệ thống dây dẫn, ổ cắm, công tắc được chôn ngầm trần và tường. Chiếu sáng công trình sử dụng hệ thống đèn Led. Thông gió trong phòng dùng quạt trần kết hợp điều hòa và thông gió tự nhiên.

+ Giải pháp thoát nước, chống sét, PCCC:

- Thoát nước mưa: Thoát nước mái bằng ống nhựa PVC đặt thẳng đứng rồi thoát ra hệ thống rãnh thoát nước ngoài nhà;

- Chống sét: Chống sét cho công trình bằng kim thu sét D18 đầu mạ đồng kết hợp với hệ thống dây cáp đồng 70mm<sup>2</sup> chạy theo mái và tường, cọc tiếp địa dùng cọc đồng D16x2400mm, dây nối tiếp địa dùng dây cáp đồng 70mm<sup>2</sup>. Điện trở của từng điểm xuống yêu cầu  $\leq 10$  Ohm.

- Giải pháp PCCC: Bố trí tủ đựng bình chữa cháy xách tay đặt ở đại sảnh kết hợp bằng nội quy và tiêu lệnh PCCC.

b. Hạng mục phụ trợ:

+ Cổng, tường rào:

- Cổng chính: Xây dựng cổng vào nhà văn hóa rộng thông thủy 5,5m, cao 3,8m. Trụ cổng xây gạch không nung bao quanh lõi trụ BTCT mác 250, phía ngoài ốp đá granite. Cổng hoàn thiện được trát VXM75# và lăn sơn giả đá granite; cánh cổng làm bằng nhôm đúc.

- Cổng phụ: Xây dựng cổng phụ sang sân thể thao rộng thông thủy 2,4m, cao 2,5m. Trụ cổng xây gạch không nung bao quanh lõi trụ BTCT mác 250. Cổng hoàn thiện được trát VXM75# và lăn sơn 3 nước; cánh cổng làm thép hộp mạ kẽm, sơn tĩnh điện, bắt vào trụ cổng bằng bản lề.

- Tường rào: xây dựng 37,4 m tường rào đặc ở phía tây và 132,7 m tường rào thoáng ở các mặt còn lại. Tường rào được xây bằng gạch không nung CLXM với VXM75# kết hợp với hệ giằng móng, giằng tường BTCT mác 200. Toàn bộ tường rào được trát VXM75#, lăn sơn 3 nước, các khoang tường rào thoáng được lắp đặt rào thép hộp mạ kẽm, sơn tĩnh điện.

+ Sân đường nội bộ: Thiết kế sân nội bộ trong khuôn viên với tổng diện tích 1.009,9 m<sup>2</sup>, được thiết kế với độ dốc trung bình  $i=0,4\%$ . Kết cấu sân từ dưới lên trên như sau:

- Sân trên nền sân bê tông cũ (sân S1 và vượt nối cổng chính diện tích 841,6,8 m<sup>2</sup>): Móng lớp dưới bằng CPĐD loại II dày trung bình 20cm trên mặt sân bê tông cũ; móng CPĐD loại I dày 15 cm; lớp thấm bám bằng nhũ tương nhựa đường CSS-1 tiêu chuẩn 1,0 kg/m<sup>2</sup>; mặt sân hoàn thiện rải bê tông nhựa chặt 12.5 dày 7cm.

- Sân trên nền sân đất hiện trạng (sân S2, diện tích 151,5 m<sup>2</sup>): lớp cát đen đầm chặt K95 dày trung bình 45cm trên nền sân đất hiện trạng; lớp dưới bằng CPĐD loại II dày 20cm; móng CPĐD loại I dày 15 cm; lớp thấm bám bằng nhũ tương nhựa đường CSS-1 tiêu chuẩn 1,0 kg/m<sup>2</sup>; mặt sân hoàn thiện rải bê tông nhựa chặt 12.5 dày 7cm.

- Sân khu phía sau và đầu hồi nhà vệ sinh (sân S3, diện tích 16,8 m<sup>2</sup>): lớp cát đen đầm chặt K90 dày 65 cm, mặt sân hoàn thiện đổ BTXM mác 200 dày 10 cm.

+ Bồn cây: xây dựng 06 bồn trồng cây bóng mát trong sân và 107,1m tường bó bồn cây giáp các đoạn tường rào. Bồn trồng cây bóng mát trên sân được đổ BTCT mác 200, mặt bồn lát đá granite, trong bồn xếp gạch lỗ trồng cỏ; tường bó bồn trồng cây xây gạch không nung VXM75, mặt và thành ngoài bồn ốp đá granite. Trong các bồn đổ đất màu và trồng cây bóng mát, cây đường viền, cây bụi...

+ Cột cờ: Xây dựng cột cờ bằng Inox cao 9,0 m tại vị trí trên vỉa hè trước sảnh chính của nhà văn hóa. Đế móng cột đổ BTXM mác 200, ốp đá granite; liên kết chân cột cờ với móng bằng bu lông, bản mã Inox.

+ Thoát nước ngoài nhà: Xây dựng 22 hố ga thu nước kết hợp 192,0 m ống nhựa để thu thoát nước ngoài nhà. Hố ga được đổ BTCT mác 200, mặt đập tấm đan bằng thép tấm mạ kẽm; ống thoát nước dùng ống HDPE-D300 gân xoắn 2 vách.

+ Chiếu sáng ngoài nhà: Thiết kế 04 cột đèn cao áp liền cần cao 8,0m trong khuôn viên, công suất bóng 150w. Móng cột đèn đổ bê tông mác 200#, liên kết chân cột bằng bulong. Nguồn điện lấy từ tủ điện tổng của nhà văn hóa, cáp điện cấp từ tủ điện đến cột đèn chiếu sáng bằng cáp ngầm CXV/DSTA 4x4mm<sup>2</sup> luôn trong ống nhựa gân xoắn HDPE và chôn ngầm dưới đất, dây lên đèn dùng cáp CXV 2x2,5mm<sup>2</sup>.

+ Nhà vệ sinh: Xây dựng nhà vệ sinh cao 01 tầng, diện tích sàn 42,7 m<sup>2</sup>, gian vệ sinh bố trí thành 2 khu nam - nữ. Móng băng, cột, dầm, sàn đổ BTCT mác 250 (dưới móng đóng cọc tre gia cố); tường móng và tường nhà xây gạch không nung VXM75#. Nền vệ sinh lát gạch granite chống trơn 300x300mm, tường trong ốp

gạch granite 300x600mm; phần tường và dầm trần còn lại trát VXM75, sơn 3 nước; Cửa đi và cửa sổ dùng cửa khung nhôm hệ, kính dày 6,38mm. Ngăn gian vệ sinh bằng tấm Compact chống nước dày 12mm. Bố trí điện, hệ thống cấp thoát nước và thiết bị vệ sinh phù hợp công năng sử dụng.

+ Bể nước: Bể nước sạch dung tích khoảng 20 m<sup>3</sup> (có bể lọc cát ở phía trên). Đáy và mặt bể đổ BTCT mác 200, tường bể xây gạch không nung với VXM75#. Trát, láng bể bằng VXM100# kết hợp với xử lý chống thấm bể.

+ Phá dỡ: Phá dỡ một số hạng mục cũ trên khuôn viên đất để tạo mặt bằng xây dựng công trình mới gồm: nhà văn hóa cao 02 tầng, khu vệ sinh; lán xe và hệ thống công, tường rào hiện trạng.

c. Trang thiết bị: Đầu tư mới thiết bị phục vụ cho nhà văn hóa bao gồm bàn ghế, phòng rèm, bức biểu, điều hòa, hệ thống âm thanh, ánh sáng, màn hình...

### **3. Thời hạn hoàn thành: 270 ngày.**

**II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện:** Thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng là 270 ngày.

### **III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật**

**1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:**

- Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Các tiêu chuẩn thi công:

+ Tổ chức thi công: TCVN 4055-2012.

+ Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép: TCVN 9115-2019 và TCVN 5574-2018.

+ Thi công và nghiệm thu các công tác nền móng: TCVN 9361-2012.

+ Nghiệm thu công trình xây dựng: TCVN 4055-2012.

+ Công tác đất - Quy phạm thi công và nghiệm thu: TCVN 4447-2012.

+ Kết cấu gạch đá - Quy phạm thi công và nghiệm thu: TCVN 4085-2011.

+ Hệ thống tiêu chuẩn ATLD - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn trong xây dựng: **QCVN 18:2021/BXD**.

- Các Quy chuẩn, TCVN, quy trình, quy phạm khác hiện hành.

- Tuân theo kỹ thuật thi công, giám sát trong phần yêu cầu kỹ thuật.

### **2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:**

#### **a. Yêu cầu chung:**

- Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng Hồ sơ TKBVTC và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với điều kiện riêng của công trình

và theo chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động của công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành công trình.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc, thiết bị đưa vào sử dụng cho việc Thi công xây dựng công trình kể từ ngày khởi công xây dựng công trình đến ngày nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính kinh phí của mình.

- Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế đưa vào thi công công trình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong Hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của nhà thầu theo hợp đồng.

- Giám sát, theo dõi những khối lượng do mình thực hiện trong công trường trong thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình.

- Nếu Chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận nhân viên của Nhà thầu mà theo ý kiến của Chủ đầu tư người đó có hành vi vi phạm hoặc không có năng lực thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì Nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và thay thế ngay khi có yêu cầu.

- Nhà thầu phải báo cáo chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng, chết người Nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng những phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình Nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm lập đầy đủ Hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

#### **b. Giám sát thi công:**

- Giám sát kỹ thuật công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của Nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám kỹ thuật công trình trong công tác trên.

- Toàn bộ vật liệu, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có biên bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp thuận phải chuyển khỏi phạm vi công

trường.

- Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại đến công trình hoặc thiệt hại vật chất cho Chủ đầu tư phải thông báo cho tổ chức thiết kế hoặc Chủ đầu tư để có biện pháp xử lý.

- Mọi vật tư thay thế chất lượng tương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được Tổ chức thiết kế, Chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

- Các phần khuất của công trình trước khi lấp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất do phục hồi công trình do Nhà thầu chịu.

- Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và Chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

+ Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường.

+ Do nguyên nhân thời tiết, khí hậu.

### **3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị:**

- Vật tư được sử dụng phải đúng chủng loại theo yêu cầu của HSMT, Hồ sơ thiết kế được duyệt trước khi đưa vào sử dụng. Nhà thầu trình mẫu các thông số kỹ thuật của vật tư để TVGS chấp thuận. Mọi vật tư đưa vào công trình không có sự đồng ý của TVGS thì không được thanh toán.

- Nhà thầu phải đệ trình đầy đủ các chứng chỉ chất lượng, các kết quả kiểm định kiểm tra chất lượng cần thiết của nguyên vật liệu, các sản phẩm trung gian và sản cuối cùng.

- Các chứng chỉ và kết quả kiểm định chất lượng này là các tài liệu bắt buộc cần thiết trong Hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán và bàn giao công trình. Số lượng, chủng loại, quy cách của các chứng chỉ, chất lượng hồ sơ kỹ thuật, kết quả kiểm định kiểm tra phải phù hợp với các quy định trong các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.

- Các tiêu chuẩn áp dụng đối với vật liệu:

+ Xi măng poocăng - yêu cầu kỹ thuật: TCVN 2682-2020.

+ Xi măng poocăng hỗn hợp - yêu cầu kỹ thuật: TCVN 6260-2020.

+ Cốt liệu cho bê tông và vữa - yêu cầu kỹ thuật: TCVN 7570-2006.

+ Cốt liệu dùng cho bê tông và vữa: TCVN 7572-2006.

+ Đá dăm - Cỡ đá 1x2, 2x4 theo TCVN 7570-2006

+ Cát vàng, cát đen - Theo TCVN 337-346-86 và TCVN 7570-2006

+ Thép xây dựng - Theo TCVN 1651-2018

+ Gạch xây - Theo TCVN 6477-2016

+ Thép hình - Theo TCVN 7571-2017

+ Nước cho bê tông và vữa - yêu cầu kỹ thuật: TCVN 4506:2012.

+ Các loại vật liệu khác theo quy định hiện hành.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về việc bảo hiểm, độ an toàn của các thiết bị tham gia thi công và chịu trách nhiệm toàn bộ về những bất lợi do các thiết bị này gây ra.

- Các máy thi công, thiết bị thi công phải được tư vấn giám sát kiểm tra, nghiệm thu trước khi đưa vào thi công công trình.

#### **4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:**

- Theo các quy trình, quy phạm hiện hành.

#### **5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:**

- Theo các quy trình, quy phạm hiện hành.

#### **6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:**

- Nhà thầu phải tuân thủ các quy định của nhà nước về phòng chống cháy nổ.

#### **7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:**

- Nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường. Phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến đúng nơi quy định.

- Trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải phải có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường.

- Các bên phải có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường xây dựng, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường. Trường hợp nhà thầu thi công xây dựng không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì Chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có quyền tạm ngừng thi công xây dựng và yêu cầu Nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường.

- Tổ chức, cá nhân để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình Thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

#### **8. Yêu cầu về an toàn lao động:**

- Nhà thầu thi công xây dựng phải lập các biện pháp an toàn cho người và công trình trên công trường xây dựng, kể cả các công trình phụ cận.

- Biện pháp an toàn, nội quy về an toàn lao động phải được thể hiện công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành; những vị trí nguy hiểm trên công trường phải bố trí người hướng dẫn, cảnh báo để phòng tai nạn.

- Thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường. Khi phát hiện có vi phạm về an toàn lao động thì phải đình chỉ thi công xây

dựng. Tổ chức, cá nhân để xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn, phổ biến các quy định về an toàn lao động cho người lao động của mình. Đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì người lao động phải có giấy chứng nhận đào tạo về an toàn lao động.

- Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm cấp đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động .

- Khi có sự cố về an toàn lao động, nhà thầu thi công xây dựng và các bên có liên quan có trách nhiệm tổ chức xử lý và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động theo quy định của pháp luật đồng thời chịu trách nhiệm khắc phục và bồi thường những thiệt hại do Nhà thầu không bảo đảm an toàn lao động gây ra.

### **9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:**

Nhà thầu phải huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công công trình ngay sau khi hợp đồng được ký kết, các thiết bị phải được huy động kịp thời đảm bảo theo tiến độ thi công; các thiết bị khác phục vụ thi công cũng phải đảm bảo tính sẵn sàng huy động.

### **10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công các hạng mục, công việc:**

- Nhà thầu phải lập biện pháp tổ chức thi công và biện pháp thi công cho các hạng mục phù hợp với gói thầu và quy định hiện hành, không vượt thời gian quy định.

### **11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:**

Nhà thầu phải lập Ban điều hành công trường, trong đó các thành phần tham gia có đủ tư cách theo qui định như Chỉ huy trưởng công trường, cán bộ giám sát hiện trường, cán bộ kỹ thuật, ....

Nhà thầu phải lập hệ thống quản lý giám sát chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình xây dựng theo đúng quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

### **12. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng:**

Nhà thầu phải bảo hành công trình xây dựng theo đúng quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

## **IV. Các bản vẽ:**

E-HSMT này gồm các bản vẽ thuộc Hồ sơ thiết kế được UBND xã Đại Đồng phê duyệt tại Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà văn hóa thôn Xuân Phao (Xuân Đông), xã Đại Đồng.

(Ghi chú: bên mời thầu đính kèm hồ sơ thiết kế, các bản vẽ là tệp tin PDF/Word/CAD cùng E-HSMT trên Hệ thống).